

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

V/v kiểm tra, rà soát và đánh giá các đô thị loại V đã được UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận trên địa bàn huyện Tuy Phước

Thực hiện Văn bản số 866/SXD-QLN&PTĐT ngày 25/3/2024 của Sở Xây dựng Bình Định về việc kiểm tra, rà soát và đánh giá các đô thị loại V đã được UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận trên địa bàn tỉnh; Qua kiểm tra rà soát, UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát và đánh giá các đô thị loại V đã được UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận trên địa bàn huyện Tuy Phước, cụ thể như sau:

A. Kết quả rà soát, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị theo quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

I. Kết quả rà soát, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị đối với các thị trấn đã được UBND tỉnh công nhận

1. Thị trấn Diêu Trì:

a. Đánh giá theo Tiêu chí:

- Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt 16,5/18 điểm (tối thiểu theo quy định là 13,5 điểm).
- Tiêu chí 2: Quy mô dân số đô thị đạt 8/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).
- Tiêu chí 3: Mật độ dân số đạt 8/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).
- Tiêu chí 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 6/6 điểm (tối thiểu theo quy định là 4,5 điểm).
- Tiêu chí 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt 48,39/60 điểm (tối thiểu theo quy định là 45 điểm).

b. Đánh giá theo tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn đạt điểm tối đa: 44 tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn đạt điểm tối thiểu trở lên: 12 tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn không đạt: 7 tiêu chuẩn (Tỷ lệ tăng dân số; Cơ sở giáo dục, đào tạo cấp đô thị; Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật; Đất cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người; Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thành, nội thị bình quân đầu người; Công trình xanh; Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh).

Như vậy, thị trấn Diêu Trì đạt 5/5 tiêu chí (Tiêu chí 1,2,3,4,5) của đô thị loại V; tương ứng với 56 tiêu chuẩn đạt được (trong đó 44 tiêu chuẩn đạt điểm tối đa, 12 tiêu chuẩn đạt yêu cầu nhưng chưa đạt điểm tối đa cần nâng chất lượng) và 7 tiêu chuẩn chưa đạt yêu cầu của đô thị loại V. Tổng số điểm đạt được đến nay theo tiêu chí đô thị loại V là 86,89/100 điểm.

(Chi tiết có Phụ lục 1, 2 kèm theo)

2. Thị trấn Tuy Phước:

a. Đánh giá theo Tiêu chí:

- Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt 16,5/18 điểm (tối thiểu theo quy định là 13,5 điểm).
- Tiêu chí 2: Quy mô dân số đô thị đạt 8/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).
- Tiêu chí 3: Mật độ dân số đạt 8/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).
- Tiêu chí 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 6/6 điểm (tối thiểu theo quy định là 4,5 điểm).
- Tiêu chí 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt 48,13/60 điểm (tối thiểu theo quy định là 45 điểm).

b. Đánh giá theo tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn đạt điểm tối đa: 46 tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn đạt điểm tối thiểu trở lên: 10 tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn không đạt: 7 tiêu chuẩn (*Tỷ lệ tăng dân số; Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật; Đất cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người; Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thành, nội thị bình quân đầu người; Công trình kiến trúc tiêu biểu; Công trình xanh; Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh*).

Như vậy, thị trấn Tuy Phước đạt 5/5 tiêu chí (Tiêu chí 1,2,3,4,5) của đô thị loại V; tương ứng với 56 tiêu chuẩn đạt được (trong đó 46 tiêu chuẩn đạt điểm tối đa, 10 tiêu chuẩn đạt yêu cầu nhưng chưa đạt điểm tối đa cần nâng chất lượng) và 7 tiêu chuẩn chưa đạt yêu cầu của đô thị loại V. Tổng số điểm đạt được đến nay theo tiêu chí đô thị loại V là 86,63/100 điểm.

(Chi tiết có Phụ lục 3, 4 kèm theo)

II. Kết quả rà soát, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị đối với các đô thị loại V đã được UBND tỉnh công nhận

1. Xã Phước Lộc: UBND tỉnh công nhận là đô thị loại V tại Quyết định số 4819/QĐ-UBND ngày 23/11/2020

a. Đánh giá theo Tiêu chí:

- Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt 15,5/18 điểm (tối thiểu theo quy định là 13,5 điểm).

- Tiêu chí 2: Quy mô dân số đô thị đạt 7,49/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).

- Tiêu chí 3: Mật độ dân số đạt 8/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).

- Tiêu chí 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 6/6 điểm (tối thiểu theo quy định là 4,5 điểm).

- Tiêu chí 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt 48,28/60 điểm (tối thiểu theo quy định là 45 điểm).

b. Đánh giá theo tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn đạt điểm tối đa: 44 tiêu chuẩn.

- Tiêu chuẩn đạt điểm tối thiểu trở lên: 11 tiêu chuẩn.

- Tiêu chuẩn không đạt: 8 tiêu chuẩn.

Như vậy, đến nay xã Phước Lộc đạt 5/5 tiêu chí (Tiêu chí 1,2,3,4,5) của đô thị loại V; tương ứng với 55 tiêu chuẩn đạt được (trong đó 44 tiêu chuẩn đạt điểm tối đa, 11 tiêu chuẩn đạt yêu cầu nhưng chưa đạt điểm tối đa cần nâng chất lượng) và 8 tiêu chuẩn chưa đạt yêu cầu của đô thị loại V. Tổng số điểm đạt được đến nay theo tiêu chí đô thị loại V là 85,27/100 điểm.

(Chi tiết có Phụ lục 5, 6 kèm theo)

c. Kết quả thực hiện khắc phục các tiêu chuẩn đạt chưa hoàn chỉnh và tiêu chuẩn chưa đạt kể từ thời điểm được UBND tỉnh công nhận là đô thị loại V đến nay

- Nhà tang lễ: Đô thị loại V không xem xét tiêu chuẩn nhà tang lễ.

- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng: Địa phương đã thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng; đến nay, tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng đạt quy định tiêu chuẩn, đạt 5%. Thời gian đến, địa phương sẽ tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nhằm nâng cao tỷ lệ, nâng chất của tiêu chuẩn.

- Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật: Hiện tiêu chuẩn này vẫn chưa đạt, do chưa có trạm xử lý nước thải tập trung, chỉ xử lý tại hộ gia đình sau đó thoát ra hệ thống thoát nước chung. Dự kiến đến năm 2025, địa phương sẽ đầu tư trạm xử lý và hệ thống thu gom theo quy hoạch được duyệt.

- Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị: Địa phương đang xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện trong thời gian đến.

- Cơ sở y tế cấp đô thị: Chưa được đầu tư do Trung tâm y tế huyện nằm liền kề đáp ứng đủ nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn.

- Cơ sở giáo dục, đào tạo cấp đô thị: Sử dụng các cơ sở giáo dục, đào tạo ở trung tâm huyện (02 trường THPT và trường dạy nghề) đáp ứng đủ nhu cầu.

- Đầu mối giao thông: Hiện không có bến xe, bến tàu, bến thủy nội địa; tuy nhiên, do nằm liền kề với ga Diêu Trì, bến xe Diêu Trì và có các trục đường giao thông quan trọng Quốc gia qua địa bàn (Quốc lộ 1, 19, 19 mới; đường sắt Bắc – Nam), đảm bảo giao thông thuận lợi.

2. Xã Phước Hòa: UBND tỉnh công nhận là đô thị loại V tại Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 20/9/2021

a. Đánh giá theo Tiêu chí:

- Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt 16,25/18 điểm (tối thiểu theo quy định là 13,5 điểm).
- Tiêu chí 2: Quy mô dân số đô thị đạt 7,29/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).
- Tiêu chí 3: Mật độ dân số đạt 6/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).
- Tiêu chí 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 6/6 điểm (tối thiểu theo quy định là 4,5 điểm).
- Tiêu chí 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt 47,45/60 điểm (tối thiểu theo quy định là 45 điểm).

b. Đánh giá theo tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn đạt điểm tối đa: 41 tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn đạt điểm tối thiểu trở lên: 15 tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn không đạt: 7 tiêu chuẩn.

Như vậy, đến nay xã Phước Hòa đạt 5/5 tiêu chí (Tiêu chí 1,2,3,4,5) của đô thị loại V; tương ứng với 56 tiêu chuẩn đạt được (trong đó 41 tiêu chuẩn đạt điểm tối đa, 15 tiêu chuẩn đạt yêu cầu nhưng chưa đạt điểm tối đa cần nâng chất lượng) và 7 tiêu chuẩn chưa đạt yêu cầu của đô thị loại V. Tổng số điểm đạt được đến nay theo tiêu chí đô thị loại V là 82,99/100 điểm.

(Chi tiết có Phụ lục 7, 8 kèm theo)

c. Kết quả thực hiện khắc phục các tiêu chuẩn đạt chưa hoàn chỉnh và tiêu chuẩn chưa đạt kể từ thời điểm được UBND tỉnh công nhận là đô thị loại V đến nay.

- Mật độ dân số toàn đô thị: Chưa đạt, địa phương sẽ tiếp tục kêu gọi đầu tư, nhất các ngành nghề thu hút nhiều lao động; đồng thời tiếp tục đầu tư các khu đô thị, khu dân cư mới theo quy hoạch được duyệt nhằm thu hút dân cư, đảm bảo đạt tiêu chuẩn.

- Cơ sở y tế cấp đô thị: chưa đạt; dự kiến đến năm 2025 sẽ đầu tư nâng cấp Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa thành cơ sở 2 của Trung tâm y tế huyện đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đảm bảo đạt tiêu chuẩn quy định.

- Đầu mối giao thông: Chưa đạt; dự kiến kế hoạch đến năm 2025 sẽ đầu tư xây dựng Bến xe Gò Bồi, Bến thủy nội địa Gò Bồi theo quy hoạch được duyệt.

- Mật độ đường giao thông: Sau khi được UBND tỉnh công nhận là đô thị loại V đến nay, địa phương đã đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông, đến nay đã đạt được 5,1km/km², đảm bảo yêu cầu của tiêu chuẩn; thời gian đến sẽ tiếp tục đầu tư nhằm nâng chất của tiêu chuẩn, đảm bảo giao thông đi lại an toàn và thông suốt.

- Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật: Hiện tiêu chuẩn này vẫn chưa đạt, do chưa có trạm xử lý nước thải tập trung, chỉ xử lý tại hộ gia đình sau đó thoát ra hệ thống thoát nước chung. Dự kiến đến năm 2025, địa phương sẽ đầu tư trạm xử lý và hệ thống thu gom theo quy hoạch được duyệt.

- Nhà tang lễ: Đô thị loại V không xem xét tiêu chuẩn nhà tang lễ.

- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng: Địa phương đã thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng; đến nay, tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng đạt quy định tiêu chuẩn, đạt 5,5%. Thời gian đến, địa phương sẽ tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nhằm nâng cao tỷ lệ, nâng chất của tiêu chuẩn.

- Đất cây xanh công cộng khu vực nội thị: Sau khi được UBND tỉnh công nhận là đô thị loại V đến nay, địa phương đã đầu tư xây dựng công viên cây xanh theo quy hoạch được duyệt, đến nay đã đạt yêu cầu của tiêu chuẩn, đạt 3,28m²/người.

- Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị: Đến nay chưa ban hành; sau khi quy hoạch chung đô thị Phước Hòa được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện sẽ thực hiện các thủ tục lập Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị theo quy định.

- Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị: Địa phương đang xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện trong thời gian đến.

III. Tồn tại, hạn chế

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành và các địa phương có liên quan thực hiện khắc phục các tiêu chuẩn đạt chưa hoàn chỉnh và tiêu chuẩn chưa đạt, đến nay đã đạt được một số kết quả nhất định, duy trì và từng bước nâng cao các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định; tuy nhiên có một số tiêu chuẩn chưa đạt, việc triển khai thực hiện khắc phục các tiêu chuẩn này còn hạn chế, khó khăn, đòi hỏi nguồn vốn lớn và thời gian thực hiện lâu dài, cụ thể là các tiêu chuẩn:

- *Cơ sở y tế cấp đô thị;*
- *Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật;*
- *Đất cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người;*
- *Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thành, nội thị bình quân đầu người;*
- *Công trình xanh;*
- *Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh.*

IV. Kế hoạch và giải pháp thực hiện một số tiêu chuẩn chưa đạt

1. Giải pháp chung:

- UBND huyện, các địa phương ưu tiên mọi nguồn lực để triển khai thực hiện khắc phục các tiêu chuẩn đạt chưa hoàn chỉnh và tiêu chuẩn chưa đạt; đồng thời, triển khai thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 05/6/2024 của UBND huyện về Xây dựng huyện Tuy Phước đến năm 2025 đạt tiêu chí đô thị loại IV.

- Tập trung, ưu tiên nguồn vốn ngân sách và huy động các nguồn vốn đầu tư khác để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đảm bảo đồng bộ và hiện đại; huy động các nguồn lực để khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế, đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu dân số và lao động.

2. Giải pháp cụ thể:

- Lập quy hoạch các khu chức năng, khu đô thị, khu dân cư và kêu gọi đầu tư nhằm tạo quỹ đất phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, tăng quỹ đất ở,...

- Đầu tư, kêu gọi đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải, khu xử lý nước thải tập trung theo quy hoạch được duyệt; Quản lý, kiểm tra, giám sát việc đầu tư các công trình xử lý nước thải trong quá trình phát triển các khu đô thị, khu dân cư.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh về Đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025 và định hướng đến năm 2030; Đầu tư các công viên cây xanh theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt và trên các tuyến đường đô thị, đường xã, các khu trung tâm, khu dân cư mới,...

V. Kiến nghị, đề xuất

- Hiện nay trên địa bàn huyện nói chung và các đô thị loại V nói riêng chưa có trạm xử lý nước thải tập trung, nước thải chỉ xử lý tại hộ gia đình sau đó thoát ra hệ thống thoát nước chung. Việc đầu tư các trạm xử lý nước thải tập trung và hệ thống thu gom đòi hỏi nguồn vốn lớn, trong khi ngân sách của huyện có hạn, khó kêu gọi đầu tư. Do đó, kiến nghị UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ kinh phí để địa phương đầu tư xây dựng các trạm xử lý nước thải tập trung và hệ thống thu gom theo quy hoạch được duyệt nhằm đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

- Kiến nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh.

- UBND tỉnh đã ban hành Quy định tiêu chí, thủ tục xét công nhận tuyên phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định tại Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 23/5/2023; tuy nhiên, qua rà soát thì chưa có quy định đối với tuyên phố văn minh đô thị trên địa bàn các xã là đô thị loại V. Do đó, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh.

B. Đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị đối với xã Phước Sơn (dự kiến đạt tiêu chuẩn đô thị loại V giai đoạn 2021-2025) theo quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Đánh giá theo Tiêu chí:

- Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt 13,5/18 điểm (tối thiểu theo quy định là 13,5 điểm).

- Tiêu chí 2: Quy mô dân số đô thị đạt 8/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).

- Tiêu chí 3: Mật độ dân số đạt 7,65/8 điểm (tối thiểu theo quy định là 6 điểm).
- Tiêu chí 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 6/6 điểm (tối thiểu theo quy định là 4,5 điểm).
- Tiêu chí 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt 47,11/60 điểm (tối thiểu theo quy định là 45 điểm).

2. Đánh giá theo tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn đạt điểm tối đa: 36 tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn đạt điểm tối thiểu trở lên: 19 tiêu chuẩn (*Tiêu chuẩn vị trí, chức năng, vai trò; Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất; Mật độ dân số toàn đô thị; Cơ sở y tế cấp đô thị bình quân trên 10.000 dân; Cơ sở giáo dục, đào tạo cấp đô thị (đại học, cao đẳng, trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề); Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị; Mật độ đường giao thông đô thị; Cấp điện sinh hoạt bình quân đầu người; Mức tiêu thụ nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung bình quân đầu người; Số thuê bao băng rộng di động trên 100 dân; Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Mật độ đường cống thoát nước chính; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom; Nhà tang lễ; Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng; Quy chế quản lý kiến trúc đô thị hoặc quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị; Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị; Công trình kiến trúc tiêu biểu*).

- Tiêu chuẩn không đạt: 8 tiêu chuẩn (*Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn so với cả nước; Tỷ lệ tăng dân số; Công trình đầu mối giao thông (cảng biển, cảng hàng không, ga đường sắt, cảng đường thủy nội địa, bến xe ô tô); Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật; Đất cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người; Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thành, nội thị bình quân đầu người; Công trình xanh; Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh*).

Như vậy, đến nay xã Phước Sơn đạt 5/5 tiêu chí (Tiêu chí 1,2,3,4,5) của đô thị loại V; tương ứng với 55 tiêu chuẩn đạt được (trong đó 36 tiêu chuẩn đạt điểm tối đa, 19 tiêu chuẩn đạt yêu cầu nhưng chưa đạt điểm tối đa cần nâng chất lượng) và 8 tiêu chuẩn chưa đạt yêu cầu của đô thị loại V. Tổng số điểm đạt được đến nay theo tiêu chí đô thị loại V là 82,26/100 điểm; UBND huyện đang lập đề án đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận xã Phước Sơn đạt tiêu chí đô thị loại V.

(Chi tiết có Phụ lục 9, 10 kèm theo)

Trên đây là báo cáo kiểm tra, rà soát và đánh giá các đô thị loại V đã được UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận trên địa bàn huyện Tuy Phước; UBND huyện Tuy Phước đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Bình Định xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng BD (b/c);
- Phòng KT&HT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam